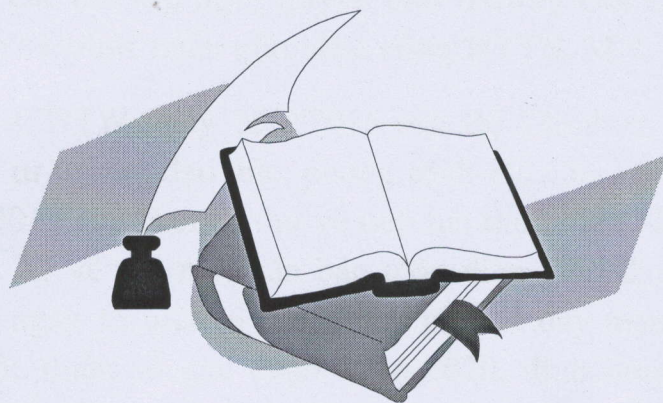


PHÒNG GD&ĐT NAM TRÀ MY
TRƯỜNG THCS TRÀ MAI

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ GIÁO DỤC DÂN TỘC
NĂM HỌC 2021-2022**



ĐƠN VỊ: TRƯỜNG THCS TRÀ MAI,

Trà Mai, tháng 5 năm 2022

BÁO CÁO
Tình hình thực hiện nhiệm vụ
năm học 2021-2022 đối với giáo dục dân tộc

Thực hiện Công văn số 411/PGDĐT-GDDT của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021 - 2022 đối với lĩnh vực giáo dục dân tộc;

Thực hiện Kế hoạch số 11/KH-THCSTM ngày 24 tháng 9 năm 2021 của trường THCS Trà Mai về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với lĩnh vực giáo dục dân tộc;

Trường THCS Trà Mai báo cáo tổng kết việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục dân tộc năm học 2021-2022 như sau:

Phần I. TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2021 - 2022

I. Thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, chủ trương của Đảng và Nhà nước về đổi mới giáo dục và phát triển giáo dục vùng DTTS, MN

Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/5/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo; Nghị quyết số 52/NQ-CP ngày 15/6/2016 của Chính phủ về đẩy mạnh phát triển nguồn nhân lực các dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 402/QĐ-TTg ngày 14/3/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Phát triển đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức người DTTS trong thời kỳ mới”; Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18 tháng 11 năm 2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 – 2030; Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15 tháng 02 năm 2020 của Chính phủ về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 của Quốc hội; Quyết định số 1205/QĐ-BGDĐT ngày 15/5/2020 của Bộ GDĐT ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 12/NQ-CP ngày 15/02/2020 của Chính phủ về Triển khai thực hiện Nghị quyết số 88/2019/QH14 ngày 18/11/2019 của Quốc hội phê duyệt Đề án tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN giai đoạn 2021 – 2030; Quyết định số 588/QĐ-TTg ngày 17/5/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án vận động nguồn lực xã hội hỗ trợ trẻ em các xã đặc biệt khó khăn thuộc vùng DTTS và MN giai đoạn 2019-2025; Kế hoạch

số 29/KH-BGDĐT ngày 11/01/2021 về việc kết nối nguồn lực xây dựng trường học an toàn, thân thiện cho trẻ em, học sinh giai đoạn 2021-2025. Kế hoạch số 4640/KH-UBND ngày 12/8/2020 về xây dựng “Trường học hạnh phúc”; và các văn bản của tỉnh liên quan đến lĩnh vực giáo dục dân tộc.

Triển khai và thực hiện đảm bảo các nhiệm vụ tại Công văn hướng dẫn số 411/PGDĐT-GDDT của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với lĩnh vực giáo dục dân tộc.

II. Các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục

1. Nâng cao chất lượng giáo dục trẻ em, học sinh dân tộc thiểu số ở các cấp học vùng dân tộc thiểu số, miền núi

Nhà trường thường xuyên chỉ đạo cho tổ chuyên môn, giáo viên tích cực đổi mới sinh hoạt chuyên môn, tổ chức xây dựng chuyên đề dạy học, đổi mới phương pháp dạy học, ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học nhằm gây hứng thú đối với học sinh, tổ chức phụ đạo học sinh yếu, kém và bồi dưỡng học sinh giỏi.

2. Phát triển quy mô, mạng lưới và nâng cao chất lượng giáo dục - đào tạo trong trường PTDTBT

- Công tác phát triển quy mô, mạng lưới trường lớp: Nhà trường đã xây dựng kế hoạch mạng lưới trường, lớp đảm bảo theo kế hoạch.

Tổng số lớp: 08.

Tổng số học sinh đầu năm học: 261/139 nữ.

Trong đó: học sinh DTTS 177/94 nữ chiếm tỉ lệ 67,8%.

Chuyển đến 01/0 nữ.

Số học sinh cuối năm học: 260/138 nữ.

Trong đó: DTTS 175/93 nữ chiếm tỉ lệ 67,3 %.

Số học sinh giảm: 01/01 nữ. Trong đó, có 01/01 nữ học sinh DTTS bỏ học, có 01/0 nữ học sinh DTTS chuyển đi.

- Công tác tuyển sinh: Nhà trường cũng đã sớm lên kế hoạch tuyển sinh và thực hiện tốt công tác tuyển sinh đầu năm học, số học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%. Tham mưu UBND xã tổ chức xét duyệt học sinh bán trú theo đúng qui định, khách quan và công bằng.

- Công tác nâng cao chất lượng dạy và học:

Xây dựng và tổ chức thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục dạy học dạy học theo chuẩn kiến thức, kỹ năng, giảm tải của chương trình giáo dục phổ thông, dạy học tự chọn theo chương trình bám sát, tích hợp giáo dục kỹ năng sống giáo dục bảo vệ môi trường trong dạy học, đồng thời tổ chức thực hiện tốt Công văn hướng dẫn số 411/PGDĐT-GDDT của phòng Giáo dục và Đào tạo huyện về

hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với lĩnh vực giáo dục dân tộc.

Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh, thực hiện nghiêm túc qui chế đánh giá, xếp loại học sinh, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, dạy học và kiểm tra, đánh giá học sinh.

Tăng cường tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động ngoài giờ lên lớp: Tổ chức ngoại khóa: Tư vấn học đường vào tháng 9. Tổ chức các trò chơi vui Tết trung thu cho học sinh. Tổ chức hoạt động ngoại khóa “Rung chuông vàng”. Hoạt động ngoại khóa “Tri ân thầy cô” chào mừng ngày Nhà giáo Việt Nam, giải Thể thao học sinh cấp trường. Tổ chức, hướng dẫn cho học sinh tham gia thi “Tìm hiểu về An toàn giao thông”, tổ chức nhiều hội thi cho học sinh: thi video clip giới thiệu thư viện trường em, thi trang trí lớp học, thi video về lớp học, trường học em yêu, thi học sinh giỏi cấp trường...

Tổ chức công tác học sinh nội trú: xây dựng và giáo dục học sinh thực hiện nội qui, phân công học sinh vệ sinh phòng ở, khu nội trú, bếp ăn thường xuyên. Năm học 2021-2022, trường THCS Trà Mai không còn mô hình trường PTDTBT nhưng trường đã vận động giáo viên trực ban đêm, hướng dẫn học sinh học buổi tối, truy bài học sinh sau mỗi buổi học; phối hợp với Trạm y tế xã khám sức khỏe ban đầu cho học sinh. Tổ chức sinh hoạt cho học sinh nội trú ít nhất 2 lần/tháng vào tối thứ năm.

3. Bảo đảm chất lượng dạy tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số

3. 1. Dạy tiếng Việt cho học sinh dân tộc thiểu số

Nhà trường chú trọng phụ đạo bộ môn Tiếng Việt cho học sinh yếu.

3. 2. Dạy tiếng dân tộc thiểu số

Không tổ chức dạy tiếng dân tộc thiểu số cho học sinh.

III. Thực hiện chế độ, chính sách đối với giáo dục dân tộc

Rà soát, thực hiện đảm bảo, kịp thời các chế độ, chính sách đối với học sinh dân tộc thiểu số, giáo viên theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP, Nghị định 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ, Thông tư liên tịch số 42/2013/TTLT-BGDĐT-BLĐTBXH-BTC, Nghị quyết 27/2021/NQ-HĐND(QĐ 2223), Nghị định 77/NĐ-CP...

IV. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc và nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý

1. Tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc

Tham mưu với UBND xã về phát triển giáo dục đào tạo ở địa phương, tuyên truyền phụ huynh về tầm quan trọng của việc học, vận động học sinh ra lớp, thực hiện công tác xã hội hóa giáo dục phối hợp giữa nhà trường, gia đình và xã hội trong việc giáo dục học sinh.

Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, thực hiện các chế độ báo cáo đảm bảo, kịp thời.

Xây dựng, triển khai và kiểm tra việc thực hiện công tác dạy học, hoạt động ngoài giờ lên lớp, tổ chức chăm sóc, nuôi dưỡng học sinh bán trú, thực hiện đảm bảo chế độ, chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý, nhân viên và học sinh, thực hiện đảm bảo quy chế dân chủ, công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý

- Ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi:

Nhà trường bố trí, sắp xếp, phân công giáo viên có kinh nghiệm làm công tác chủ nhiệm lớp, phân công GV khác kết nghĩa với lớp, hỗ trợ giúp đỡ thêm cho lớp trong mọi hoạt động.

CB, GV tham gia đầy đủ hội nghị, các lớp tập huấn do các cấp tổ chức.

- Trường phổ thông dân tộc bán trú:

V. Đánh giá chung

1. Những ưu điểm

- Thực hiện tốt và có hiệu quả các kế hoạch đã đề ra, đa số học sinh có ý thức, nhiệt tình tham gia các hoạt động, nghiêm túc trong học tập.

- Thực hiện các chế độ chính sách cho CB, GV, NV và học sinh đảm bảo, kịp thời. Nhất là chế độ học sinh bán trú theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP, hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc hộ nghèo theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP, chế độ theo Nghị quyết 27/2021/NQ-HĐND(QĐ 2223)...

- Nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho học sinh bán trú: nhà trường chú trọng đến nâng cao chất lượng bữa ăn hàng ngày cho học sinh.

- Huy động các nguồn lực, các nhà hảo tâm tặng quà cho học sinh khó khăn, chăm học.

- Chất lượng giáo dục của những học sinh dân tộc thiểu số được ở bán trú cao hơn so với chất lượng giáo dục của học sinh là dân tộc thiểu số nói chung.

2. Những tồn tại và nguyên nhân

2.1 Tồn tại:

- Tỷ lệ chuyên cần của học sinh trong các buổi học chưa cao, số lượng học sinh chuyển đi nhiều, vẫn còn tình trạng lao động tự do, vắng dài hạn tại địa phương.

- Các đối tượng trong một lớp qua chênh lệch về khả năng tiếp thu, đáp ứng yêu cầu dạy học... giữa học sinh người Kinh và các em là học sinh người dân tộc thiểu số.

- Giáo viên chưa mạnh dạn điều chỉnh nội dung dạy học để phù hợp hơn với từng đối tượng học sinh.

2.2. Nguyên nhân:

- Do việc thay đổi quy định về khu vực đặc biệt khó khăn của thôn 1,2,3 xã Trà Mai, học sinh không còn được hưởng chế độ bán trú và mô hình trường chuyên sang THCS.

- Một số bộ môn do Sở ra đề (như Toán, Ngữ văn, Tiếng Anh và 9 môn lớp 9) nên giáo viên không dám giảm tải ở một số nội dung quá khó đối với học sinh là người dân tộc thiểu số nên chất lượng làm bài chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm

- Tăng cường công tác quản lý đối với giáo dục dân tộc, tăng cường theo dõi, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, hoạt động trải nghiệm sáng tạo cho học sinh.

- Quan tâm đến công tác quản lý học sinh bán trú.

VI. Đề xuất, kiến nghị

- Nghiên cứu và đề xuất việc hỗ trợ chi phí học tập cho học sinh thuộc hộ nghèo theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP cần nhanh chóng, kịp thời và phù hợp, tiện lợi hơn.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ CÁC GIẢI PHÁP CHÍNH CỦA NĂM HỌC 2021-2022

I. Các nhiệm vụ trọng tâm

- Tiếp tục triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục dân tộc theo các văn bản hướng dẫn của các cấp.

- Tiếp tục đổi mới và tăng cường công tác quản lý giáo dục dân tộc, tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc.

- Thực hiện có hiệu quả các chính sách đã ban hành đối với giáo dục dân tộc.

II. Các biện pháp, giải pháp chính

Tiếp tục triển khai thực hiện tốt, có hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Nâng cao ý thức trách nhiệm của đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý; tăng cường công tác giáo dục đạo đức lối sống, bồi dưỡng lí tưởng cách mạng cho học sinh.

- Vận động học sinh ra lớp, có biện pháp thu hút học sinh đi học chuyên cần, duy trì số lượng và nâng cao chất lượng giáo dục học sinh; phụ đạo học sinh yếu, kém và bồi dưỡng học sinh giỏi; đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực của học sinh, giúp học sinh mạnh dạn, tự tin, nâng cao ý thức tự giác học tập cho học sinh.

- Tăng cường công tác quản lý học sinh bán trú, chăm lo đời sống vật chất, tinh thần cho học sinh. Nâng cao trách nhiệm của giáo viên trong việc quản lý tốt học sinh bán trú, hướng dẫn học sinh phương pháp tự học. Chăm lo đến ăn ở của học sinh, tổ chức nơi ăn, ở của học sinh sạch sẽ, gọn gàng, hợp vệ sinh, chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

- Nâng cao nhận thức của học sinh về đường lối, chính sách dân tộc của Đảng và Nhà nước, tuyên truyền và phổ biến pháp luật cho học sinh, đặc biệt là an toàn giao thông.

- Tăng cường tổ chức hoạt động văn nghệ, thể dục thể thao, hoạt động NGLL, tập trung các hoạt động trải nghiệm sáng tạo nhằm giáo dục kỹ năng sống và giáo dục toàn diện cho học sinh. Tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh theo mùa, vệ sinh an toàn thực phẩm trong giờ chào cờ, giảm thiểu tình trạng tảo hôn và hôn nhân cận huyết thông qua các hoạt động ngoại khóa.

Trên đây là báo cáo tổng kết tình hình thực hiện nhiệm vụ năm học 2021-2022 đối với lĩnh vực giáo dục dân tộc của trường THCS Trà Mai.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT; (báo cáo)
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Khắc Điệp